

Bản án số: 249/2017/HSPT
Ngày: 27/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Thi

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tiến

Ông Vũ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Ba, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Quách Đức Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 278/2017/TLPT-HS ngày 14 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn T về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 35/2017/HSST ngày 03/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

** Bị cáo bị kháng cáo:* NGUYỄN T - Sinh năm 1987 tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi ĐKNKTT: xã EK, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk; số chứng minh nhân dân: 241074540; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn T, sinh năm 1950 và con bà Trần Thị P, sinh năm 1953; có vợ là Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1988 và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09 tháng 02 năm 2017, có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Ông Đinh Xuân Hà, sinh năm 1968 (Chết).

** Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:*

1. Bà Đặng Thị T (mẹ người bị hại) – sinh năm 1941; Trú tại: thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Y (vợ của người bị hại) - sinh năm 1968; Có mặt.

3. Chị Đinh Thị S (con người bị hại) – sinh năm 1988; Có mặt.
4. Chị Đinh Thị P (con người bị hại) – Sinh năm 1990;
5. Anh Đinh Xuân T (con người bị hại) – Sinh năm 1992;
6. Anh Đinh Xuân L (con người bị hại) – Sinh ngày 14/7/2000;

Đều trú tại: thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện theo ủy quyền của bà Y, bà T, chị P, anh T: Chị Đinh Thị S; Trú tại: thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk(theo văn bản ủy quyền ngày 25/4/2017; 25/5/2017; 06/6/2017). Chị S có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho Đinh Xuân L: Bà Nguyễn Thị Y (Mẹ anh L); Trú tại: thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị P (mẹ của bị cáo) – sinh năm 1953;
Trú tại: thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.
2. Chị Nguyễn Thị Mỹ H (vợ bị cáo) – sinh năm 1988;
Trú tại: thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Người kháng cáo: Bà Đặng Thị T, bà Đặng Thị S và bà Nguyễn Thị Y.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn T, bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Tối ngày 08/02/2017, Nguyễn T đến nhà ông Nguyễn T1 (bố của T) ở thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó T gọi cho ông Đinh Xuân H trú tại tổ dân phố 3A, thị trấn QP, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk sang nhà bố mình cùng uống rượu. Khoảng 23h30' cùng ngày, trong lúc uống rượu T gọi ông H bằng anh nên ông H cho rằng T ít tuổi, vai vế con cháu mà gọi ông H bằng anh là hỗn láo. Sau đó, hai người nói qua lại và ông H dùng tay đấm một cái vào mặt T. T không đánh lại mà bảo ông H đi về có gì sáng mai nói chuyện. Lúc này, ông T1 cũng can ngăn nên ông H đi về nhà, còn T cùng với ông T1 dọn dẹp đồ rồi đi ngủ. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 09/02/2017 ông H quay lại nhà ông T1 rồi đi đến chỗ T đang nằm ngủ chửi và dùng tay đập vào chân T để gọi T dậy gây sự. Bực tức, T liền dậy và dùng tay đấm một cái vào vai trái ông H. Bị đánh, ông H bỏ chạy thì T đuổi đến bên hông nhà ông H, rồi dùng tay tóm cổ áo, xoay ngửa ông H ra và kéo ra ngoài đường. Tại đây, T lấy một đoạn gỗ muồng đánh vào đầu, lưng, tay và chân ông H. Thấy vậy, bà Trần Thị P (mẹ của T) chạy ra ôm T lại để can ngăn, còn ông H vào

trong nhà chốt cửa lại. T đứng ngoài chửi một lúc sau đó tiếp tục dùng một đoạn cây gỗ sung và chân đập phá làm cánh cửa bung ra, rồi vào nhà kéo ông H ra ngoài đường và dùng đoạn gỗ muồng trước đó đánh nhiều cái vào người làm ông H bị gục tại chỗ. Sau khi đánh ông H xong, T bỏ về nhà đi ngủ, còn ông H được anh Phan Văn M và con trai Đinh Xuân L đưa về nhà bà Đặng Thị T (mẹ ông H) đến khoảng 08 giờ ngày 09/02/2017 gia đình phát hiện ông H bị tử vong.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số 120/PY-T.Th ngày 27 ngày 03 tháng 2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Đinh Xuân H là hôn mê, suy hô hấp không phục hồi do đa chấn thương, chấn thương sọ não, phù và xuất huyết não cấp. Vật tách động: cứng, tày.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2017/HSST ngày 03/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo NGUYỄN T - phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm b, đ, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm e khoản 1 Điều 48 BLHS.

Xử phạt: bị cáo NGUYỄN T 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/02/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 15/8/2017 đại diện hợp pháp người bị hại bà Đặng Thị T là mẹ người bị hại, chị Đinh Thị S là con của người bị hại và chị Nguyễn Thị Y là vợ người bị hại kháng cáo bản án sơ thẩm.

Nội dung kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng không đúng pháp luật, yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn T, tăng mức bồi thường thiệt hại và buộc bị cáo phải có trách nhiệm cấp dưỡng cho mẹ và các con của người bị hại đã chết.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị Đinh Thị S đại diện hợp pháp đồng thời đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị T, chị Nguyễn Thị Y trình bày: Gia đình bên bị hại kháng cáo là vì sau khi xét xử sơ thẩm thì bị cáo Nguyễn T cũng như gia đình chưa bồi thường số tiền 135.100.000 đồng mà bản án sơ thẩm đã tuyên xử, trong lúc gia đình khó khăn, nợ nần chồng chất. Do vậy, các đại diện của người bị hại mới kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại. Nếu gia đình bị cáo bồi thường số tiền nói trên thì chúng tôi xin không kháng cáo vì chúng tôi cũng không muốn tăng nặng hình phạt cũng như bồi tăng bồi thường dân sự.

Bị cáo Nguyễn T trình bày: Do điều kiện hoàn cảnh kinh tế của gia đình bị cáo quá khó khăn. Không có nhà cửa, không có tài sản, vay ngân hàng không được nên chưa có tiền bồi thường. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm bị cáo sớm trở về để lao động có thu nhập mới bồi thường được.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa như sau:

Về tố tụng: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm và các nội dung kháng cáo của những người đại diện hợp pháp của người bị hại, Kiểm sát viên đã giải thích cho phía gia đình người bị hại không thể lấy điều kiện thi hành án để dùng làm căn cứ kháng cáo, đồng thời giải thích rõ việc yêu cầu thi hành án dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, lời bào chữa của luật sư, của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Hậu quả của vụ án là rất nghiêm trọng, tuy nhiên người bị hại ông Đinh Xuân H cũng có một phần lỗi là đã chủ động gây sự và đánh bị cáo trước. Do vậy, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn T theo khoản 2 Điều 93 BLHS với mức án 10 năm tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét kháng cáo của những người đại diện hợp pháp của người bị hại Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa bà T, bà Y và chị S đều trình bày nguyên nhân kháng cáo là do gia đình bị cáo chưa bồi thường số tiền mà Bản án sơ thẩm đã tuyên xử, nếu bồi thường thì không đề nghị tăng hình phạt và không yêu cầu tăng mức bồi thường. Mức án và mức bồi thường theo bản án sơ thẩm đã phù hợp, gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm.

Hội đồng xét xử đã giải thích, hướng dẫn gia đình người bị hại làm đơn yêu cầu thi hành án gửi Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền. Việc kháng cáo của các đại diện hợp pháp của người bị hại nhằm mục đích là để thi hành án dân sự đối với phần bồi thường thiệt hại mà bị cáo chưa bồi thường là không có căn cứ để xem xét. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận các nội dung kháng cáo của bà T, bà Y và chị S. Cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không phải chịu án phí hình sự, dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Đặng Thị T, bà Nguyễn Thị Y và chị Đặng Thị S. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2017/HSST ngày 03/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm b, đ, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm e khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999.

Xử phạt: bị cáo NGUYỄN T 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 09/02/2017).

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo, người kháng cáo không phải chịu án phí hình sự, dân sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Thi